

**BỘ BƯU CHÍNH,  
VIỄN THÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 08/2005/QĐ-BBCVT

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2005

**QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG**  
**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức**  
**của Cục Ứng dụng công nghệ thông tin**

**BỘ TRƯỞNG BỘ BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG**

*Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 90/2002/NĐ-CP ngày 11/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Bưu chính, Viễn thông;*

*Căn cứ Quyết định số 1120/QĐ-TTg ngày 20/10/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Cục Ứng dụng công nghệ thông tin trực thuộc Bộ Bưu chính, Viễn thông;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ và Cục trưởng Cục ứng dụng công nghệ thông tin,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cục Ứng dụng công nghệ thông tin là cơ quan trực thuộc Bộ Bưu chính,

Viễn thông để giúp Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông thực hiện chức năng quản lý nhà nước về ứng dụng công nghệ thông tin và tổ chức thực hiện các hoạt động thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong phạm vi cả nước.

**Điều 2.** Cục Ứng dụng công nghệ thông tin có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Xây dựng và trình Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông chương trình quốc gia, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm về ứng dụng công nghệ thông tin;

2. Nghiên cứu, đề xuất và tham gia xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý và thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin;

3. Tổ chức hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về ứng dụng công nghệ thông tin đối

với các tổ chức và cá nhân trong phạm vi cả nước;

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan của Bộ Bưu chính, Viễn thông xây dựng trình Bộ trưởng ban hành các văn bản hướng dẫn về:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về ứng dụng công nghệ thông tin;

- Chuyên môn nghiệp vụ trong lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin;

5. Thẩm định hoặc tham gia thẩm định các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án đầu tư về ứng dụng công nghệ thông tin theo sự phân công của Bộ trưởng;

6. Chủ trì tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, dự án về thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin theo sự phân công của Bộ trưởng;

7. Tổ chức các hoạt động thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin thông qua việc cung cấp thông tin, tài liệu, đào tạo, bồi dưỡng, tư vấn, chuyển giao công nghệ và các hoạt động hỗ trợ khác;

8. Chủ trì thẩm định cấp phép hoạt động cho các tổ chức chứng thực điện tử; tham gia việc thanh tra, kiểm tra hoạt động của các tổ chức chứng thực điện tử;

9. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về

ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định của pháp luật về thanh tra và phân cấp của Bộ trưởng;

10. Tham gia hướng dẫn hoạt động của các hội, các tổ chức phi chính phủ trong lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin;

11. Đề xuất và tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ, các hoạt động hợp tác quốc tế về ứng dụng công nghệ thông tin;

12. Thực hiện nhiệm vụ Văn phòng thường trực giúp việc Ban chỉ đạo Quốc gia về Công nghệ thông tin;

13. Quản lý về tổ chức, công chức, viên chức, tài sản, hồ sơ, tài liệu của Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng;

14. Được chủ động phát triển các hoạt động có liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin; tạo thêm các nguồn thu khác để mở rộng phạm vi và quy mô hoạt động phù hợp với chức năng của Cục theo các quy định của Nhà nước và của Bộ Bưu chính, Viễn thông; bảo toàn và phát triển các nguồn lực được giao;

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

**Điều 3.** Cục Ứng dụng công nghệ thông tin do Cục trưởng phụ trách, có các Phó Cục trưởng, bộ máy giúp việc và các đơn vị trực thuộc.

Cục trưởng Cục Ứng dụng công nghệ

thông tin chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông và trước pháp luật về kết quả các hoạt động của Cục quy định tại Quyết định này.

Phó Cục trưởng giúp việc Cục trưởng và chịu trách nhiệm trước Cục trưởng về phần việc được phân công.

**Điều 4.** Tổ chức bộ máy của Cục Ứng dụng công nghệ thông tin gồm:

1. Các Phòng:

- Phòng Thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin;
- Phòng Phát triển nguồn lực thông tin;
- Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- Phòng Kế hoạch - Tài chính;

2. Các đơn vị trực thuộc:

- Cơ quan đại diện tại thành phố Hồ Chí Minh;
- Cơ quan đại diện tại thành phố Đà Nẵng;
- Các đơn vị sự nghiệp;

Biên chế của Cục Ứng dụng công nghệ thông tin do Cục trưởng xây dựng trình Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông quyết định.

Cục trưởng Cục Ứng dụng công nghệ thông tin đề xuất và trình Bộ trưởng quyết định thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Cục theo quy định của pháp luật.

Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các Phòng và Cơ quan đại diện trực thuộc Cục Ứng dụng công nghệ thông tin do Cục trưởng quy định.

Mối quan hệ công tác giữa các đơn vị thuộc Cục Ứng dụng công nghệ thông tin do Cục trưởng quy định.

**Điều 5.** Cục Ứng dụng công nghệ thông tin có tư cách pháp nhân, có con dấu, được hưởng kinh phí từ ngân sách nhà nước cấp, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật, có trụ sở chính đặt tại thành phố Hà Nội và cơ quan đại diện tại thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Nẵng.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau mười lăm (15) ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

**Điều 7.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Ứng dụng công nghệ thông tin và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Bưu chính, Viễn thông chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG BỘ BƯU CHÍNH  
VIỄN THÔNG

**Đỗ Trung Tá**